

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **153/2022/HS-ST**

Ngày: 27/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ngọc
Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Ông Bùi Văn Bình
 2. Bà Nguyễn Thị Nga
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Lệ Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.
- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Mạnh Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2022/TLST-HS ngày 11/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2022/QĐXXST-HS ngày 14/7/2022 đối với các bị cáo:

1) LÒ VĂN T, sinh năm 1995; HKTT và chỗ ở: Thôn Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Lò Văn H (Chết) và bà Lèo Thị H; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: La Thị C, sinh năm 1998 (ly hôn), có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 290 ngày 8/4/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/3/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

2) LÈO VĂN S, sinh năm 1995; HKTT và chỗ ở: Thôn Đoàn Kết, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông Lèo Văn K và bà Sừn Thị H (Chết); vợ là Lò Thị M, sinh năm 1995 (đã ly

hôn); có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Theo Danh chỉ bản số 239 ngày 08/4/2022 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và lý lịch địa phương cung cấp: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự;

Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 28/3/2022, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 28/3/2022, tổ công tác Công an phường Giang Biên, Long Biên, Hà Nội làm nhiệm vụ trước cửa nhà số 1101 Ngô Gia Tự thì phát hiện Lò Văn T và Lèo Văn S đi từ xe buýt xuống có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra Công an phát hiện túi quần phía trước bên trái đang mặc của T có 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, T và S khai nhận chất bột màu trắng là ma túy heroin T và S vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tạm giữ đồ vật: 02 (Hai) gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng.

Kết luận giám định số 2103 ngày 04/4/2022 của Phòng KTHS - CATP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy heroine, khối lượng: 0,671 gam.*

Về nguồn gốc ma túy: T và S khai do bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 09 giờ 00 ngày 28/3/2022 bàn nhau đến gặp chủ thầu xây dựng ứng 500.000 đồng để cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng. Trên đường đi, T và S gặp một người đàn ông lạ mặt rủ đi mua ma túy về sử dụng chung, cả ba thống nhất T và S mỗi người góp 170.000 đồng còn người đàn ông lạ mặt là 160.000 đồng. Tổng cộng là 500.000 đồng để mua ma túy. Cả ba đi bộ đến khu vực Từ Sơn, Bắc Ninh. Tại đây, T và S đi vào hiệu thuốc ven đường mua 02 lọ nước cất và 02 xi lanh với giá 100.000đồng. Sau đó, cả ba đi lang thang và mua của 01 người đàn ông không quen biết 02 gói ma túy với giá 500.000 đồng. S là người trả tiền và cầm 02 gói ma túy, người đàn ông lạ mặt lấy một ít ma túy rồi bỏ đi. T lấy số ma túy cất vào túi quần bên trái đang mặc và ra bụi chuối gần đó lấy một ít ra để sử dụng còn lại thì cất vào túi quần phía trước bên trái của T. T và S đi xe buýt đến trước cửa số nhà 1101 Ngô Gia Tự thì bị Công an kiểm tra phát hiện và bắt giữ.

Bản cáo trạng số 154/CT-VKS-LB ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T, Lèo Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá vai trò cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố. Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo là như nhau và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c Khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 17, điều 58, điều 47 của Bộ luật Hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên bố các bị cáo Lò Văn T và Lò Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Đề nghị xử phạt các bị cáo mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo.

Nói lời sau cùng các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử mở lượng khoan hồng cho các bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, bản tự khai, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 15 phút, ngày 28/3/2022 tại trước cửa số nhà 1101 Ngô Gia Tự,

phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Lò Văn T và Lò Văn S có hành vi cất giấu 0,671 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Lò Văn T và Lò Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c Khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự, trị an xã hội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát đưa ra các bằng chứng buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về quyết định hình phạt: Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đây là vụ án đồng phạm giản đơn, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của các bị cáo là như nhau, xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo bằng hình phạt tù, các ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, rèn luyện ý thức tuân thủ pháp luật trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,671 gam ma túy Heroine (thu mẫu 0,028 gam) thu giữ của các bị cáo theo quy định

Đề nghị xử lý vật chứng của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với đối tượng rủ các bị cáo và góp tiền đi mua ma túy và đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo, do T và S khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của các đối tượng này. Vì vậy cơ quan điều tra chưa có cơ sở làm rõ, khi nào làm rõ xử lý sau.

[10] Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lò Văn T và Lò Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2022;

- Xử phạt bị cáo Lò Văn S 22 (Hai mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2022;

* Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 gói giấy có khối lượng 0,671 gam ma túy loại Heroine (Phòng PC 09-CATPHN thu mẫu 0,028gam ma túy loại Heroine)

Hiện có tại Kho vật chứng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập kho vật chứng số 71/PNK ngày 22/6/2022.

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự

Án xử công khai sơ thẩm

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án/.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Sở tư pháp Tp Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Đặng Văn Ngọc